|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LM**  **TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 27/2022/HS-ST Ngày: 30/11/2022 |  |
| **NHÂN DANH**  **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LM, TỈNH HẬU GIANG** | |

*-* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Thanh Quyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Minh Hồng

Bà Đặng Thị Em

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Thành Nghiên – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 11 năm 2022 và ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Ch**, sinh năm 1994, tại huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: ấp 4, xã TH, huyện LM, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn G và bà Lê Thị Tuyết N; bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: không. Tiền án: 01, ngày 13/5/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm, tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về “Tội trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Bản án số 11/2020/HS- ST). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/8/2021 và chấp hành xong việc nộp án phí hình sự sơ thẩm nhưng chưa đủ thời hạn để được xóa án tích.

Nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2022 cho đến nay và có mặt tại phiên

tòa.

* *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo*:

Ông Nguyễn Văn G, sinh năm: 1963 (cha ruột của bị cáo) (có mặt)

Bà Lê Thị Tuyết Nh, sinh năm: 1968 (mẹ ruột của bị cáo) (có yêu cầu xin giải quyết vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp 4, xã TH, huyện LM, tỉnh Hậu Giang.

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Lê Bình D – Văn phòng Luật sư Nguyễn Thy thuộc đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Địa chỉ: 37, đường Ngô Quốc Trị, khu vực 3, phường 5, thành phố VT, tỉnh Hậu Giang.

* *Bị hại:* Võ Thị Thúy A, sinh năm: 1990 (có yêu cầu xin giải quyết vắng

mặt)

Nơi cư trú: Ấp 5, xã VTĐ, huyện LM, tỉnh Hậu Giang.

*- Người làm chứng:*

Lê Thanh L, sinh năm: 1969 (có yêu cầu xin giải quyết vắng mặt)

Dương Thị Hồng Ph, sinh năm: 1987 (có yêu cầu xin giải quyết vắng mặt) Huỳnh Văn T, sinh năm: 1994 (có yêu cầu xin giải quyết vắng mặt) Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1979 (có yêu cầu xin giải quyết vắng mặt)

Đỗ Văn L, sinh năm: 1970 (có yêu cầu xin giải quyết vắng mặt)

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 20 phút ngày 05/7/2022, bà Võ Thị Thúy A đang trực tại Khoa cấp cứu của Trung tâm Y tế thị xã LM, tỉnh Hậu Giang (thuộc khu vực 2, phường Thuận An, thị xã LM) thì có bệnh nhân đến cấp cứu nên bà An tiến hành làm các thủ tục nhập viện và cấp cứu cho bệnh nhân. Lúc này, bà An có để 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A02S, màu đen, đã qua sử dụng (điện thoại có gắn 01 cái ốp lưng bằng nhựa, màu cam - trắng) trên bàn làm việc tại Khoa cấp cứu nhưng không có người trông coi. Lúc này, Nguyễn Văn Ch là bảo vệ của Trung tâm Y tế thị xã LM có đi vào khu vực cấp cứu thì nhìn thấy chiếc điện thoại di động của bà An đang để trên bàn làm việc và không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm với mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Quan sát không có ai để ý, Ch lén lút lấy trộm chiếc điện thoại của bà An đem đi cất giấu. Sau khi hết ca làm việc của mình, Ch đem chiếc điện thoại đã trộm cắp được ra về. Bà An sau đó phát hiện bị mất chiếc điện thoại nên đã trình

báo Trung tâm Y tế thị xã LM cho trích xuất Camera tại khu vực cấp cứu thì phát hiện Ch là người đã trộm cắp tài sản nên đã yêu cầu Ch trả lại tài sản. Sau đó, do biết đã bị phát hiện nên Ch đã mang chiếc điện thoại đến Trung tâm Y tế thị xã LM giao lại cho ông Lê Thanh Lợi để nhờ trả lại cho bà An. Sự việc được bà An trình báo đến Công an phường Thuận An vào lúc 07 giờ 45 phút ngày 05/7/2022. Làm việc với Công an, Ch đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình.

Tại bản Kết luận định giá về tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang đã kết luận (BL55-58): “01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A02S, màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) cái ốp lưng bằng nhựa, màu cam-trắng, đã qua sử dụng có tổng giá trị còn lại là 1.330.000 (một triệu ba trăm ba mươi nghìn) đồng”.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tâm thần theo trưng cầu số 270/2022/KLGĐ ngày 13/9/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ thuộc Bộ Y tế đã kết luận (BL131-132):“Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Thay đổi nhân cách kéo dài sau bệnh tâm thần (F62.1-ICD10). Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại Công văn số 270.0PYTT ngày 13/9/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ thuộc Bộ Y tế đã kết luận (BL133): “Về năng lực trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự. Về mặt pháp lý, việc xác định năng lực trách nhiệm hình sự là thuộc thẩm quyền của cơ quan tố tụng, Trung tâm chỉ cung cấp nguồn thông tin với vai trò bổ trợ tư pháp”.

Tại cáo trạng số 31/CT-VKS-TXLM, ngày 04/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch ra trước Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*Tại phiên tòa:*

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 29/9/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ch:

+ 02 (Hai) Cái Cầu vai màu xanh - đỏ - vàng, trên mỗi cầu vai có gắn một nút bằng kim loại màu bạc, trên nút kim loại có biểu tượng hình ngôi sao năm cánh và hình bông lúa, đã qua sử dụng.

+ 02 (Hai) Cái Mắt mèo màu xanh, trên mỗi cái mắt mèo có gắn một nút bằng kim loại màu xanh - đỏ - vàng, trên nút kim loại có thể hiện chữ “BV” màu vàng, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Thẻ nhân viên của Nguyễn Văn Ch được ép nhựa trong, trên thẻ thể hiện nội dung “CTY TNHH MTV DV BẢO VỆ TÀI HOA, NGUYỄN VĂN CH, Nhân viên” và có hình của Nguyễn Văn Ch, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Đôi giày bằng da màu đen, loại giày quai gài ngang, trên mỗi chiếc giài có in dập chữ “D&G”, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Cái quần dài bằng vải màu đen, quần có hai túi phía trước và hai túi phía sau, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Cái áo bằng vải màu xanh, loại áo tay ngắn, trên ngực áo bên trái và trên vai áo bên trái có lô gô thể hiện Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV dịch vụ Bảo vệ TÀI HOA, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Cái nón bằng vải màu xanh đen, loại nón lưỡi trai, phía trước nón có gắn một huy hiệu bằng kim loại màu xanh - bạc - đỏ, trên huy hiệu có dòng chữ “BAO VE” màu bạc, đã qua sử dụng.

Tiếp tục lưu trữ 01 (Một) Đĩa CD, trong đĩa có lưu trữ 01 FILE VIDEO, tên FILE VIDEO “TTYTTX KHOA CẤP CỨU”, dung lượng 237MB, đã qua sử dụng kèm theo hồ sơ vụ án.

Luật sư Lê Bình Dân có ý kiến: Thống nhất tội danh, tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo.

Lời sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn Ch: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.
2. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại Võ Thị Thúy A, người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Lê Thị Tuyết N, người làm chứng Lê Thanh L, Dương Thị Hồng Ph, Huỳnh Văn T, Nguyễn Thị Th, Đỗ Văn L vắng mặt và có yêu cầu xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.
3. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Trong khoảng 03 giờ 20 phút, ngày 05/7/2022, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A02S và 01 (một) cái ốp lưng bằng nhựa (đều đã qua sử dụng) của bà An đang để trên bàn làm việc tại Trung tâm Y tế thị xã LM (tọa lạc tại khu vực 2, phường TA, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang). Theo kết luận thì tổng giá trị tài sản mà Ch trộm cắp được có giá trị là 1.330.000 đồng. Mặc dù, giá trị tài sản mà Ch trộm cắp chưa đủ định lượng tối thiểu 2.000.000 đồng được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nhưng khi thực hiện hành vi thì bị cáo Ch là người đang có tiền án về “Tội trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Do đó, cáo trạng số 31/CT-VKS-TXLM, ngày 04/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.
4. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hội đồng xét xử nhận định, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo đã từng bị xử lý về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo vừa răn đe, vừa giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

1. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: Bị cáo có tiền án về “Tội trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi. Đồng thời, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng cho bị cáo.

1. Từ những nhận định trên, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, lời luận tội của Kiểm sát viên, ý kiến của người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.
2. Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.
4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ 29 tháng 9 năm 2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Ch 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

1. Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không giải quyết trong vụ án này.
2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ch:

+ 02 (Hai) Cái Cầu vai màu xanh - đỏ - vàng, trên mỗi cầu vai có gắn một nút bằng kim loại màu bạc, trên nút kim loại có biểu tượng hình ngôi sao năm cánh và hình bông lúa, đã qua sử dụng.

+ 02 (Hai) Cái Mắt mèo màu xanh, trên mỗi cái mắt mèo có gắn một nút bằng kim loại màu xanh - đỏ - vàng, trên nút kim loại có thể hiện chữ “BV” màu vàng, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Thẻ nhân viên của Nguyễn Văn Ch được ép nhựa trong, trên thẻ thể hiện nội dung “CTY TNHH MTV DV BẢO VỆ TÀI HOA, NGUYỄN VĂN CH, Nhân viên” và có hình của Nguyễn Văn Ch, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Đôi giày bằng da màu đen, loại giày quai gài ngang, trên mỗi chiếc giài có in dập chữ “D&G”, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Cái quần dài bằng vải màu đen, quần có hai túi phía trước và hai túi phía sau, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Cái áo bằng vải màu xanh, loại áo tay ngắn, trên ngực áo bên trái và trên vai áo bên trái có lô gô thể hiện Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV dịch vụ Bảo vệ TÀI HOA, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Cái nón bằng vải màu xanh đen, loại nón lưỡi trai, phía trước nón có gắn một huy hiệu bằng kim loại màu xanh - bạc - đỏ, trên huy hiệu có dòng chữ “BAO VE” màu bạc, đã qua sử dụng.

Tiếp tục lưu trữ 01 (Một) Đĩa CD, trong đĩa có lưu trữ 01 FILE VIDEO, tên FILE VIDEO “TTYTTX KHOA CẤP CỨU”, dung lượng 237MB, đã qua sử dụng kèm theo hồ sơ vụ án.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/11/2022 giữa cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã LM và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã LM)

1. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).
2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Ch, người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Nguyễn Văn G, người bào chữa cho bị cáo ông Lê Bình D có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Lê Thị Tuyết Nhung, bị hại Võ Thị Thúy A vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*   * TAND tỉnh Hậu Giang; * VKSND tỉnh Hậu Giang; * Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang; * VKSND thị xã LM; * Công an thị xã LM; * Bị cáo; * Những người tham gia tố tụng; * Lưu hồ sơ vụ án. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Châu Thanh Quyền** |